

## TRONG SỐ NÀY

Lời Mở Đầu

~ 2 ~

Huyết Báu của Đấng Christ

~ 3 ~

Tại Sao Đấng Christ Bị Đóng Đinh?

~ 12 ~

Hai Phương Diện của Thập Tự Giá  
của Chúa

~ 19 ~

Giải Thoát khỏi Luật Pháp

~ 25 ~

*Suối Nước Sống* (Vietnamese Stream) is published quarterly by Living Stream Ministry, 2431 W. La Palma Ave., Anaheim, CA 92801. Tel. (714) 991-4681 (English)  
Tel. (714) 236-6034 (Vietnamese)  
E-mail: [suoinuocsong@lsm.org](mailto:suoinuocsong@lsm.org)  
Website: <http://www.lsm.org>

*Suối Nước Sống* là tạp chí Cơ-đốc chuyên đăng tải và giới thiệu các văn phẩm của Watchman Nee (tức Nghệ Thác Thanh) và Witness Lee. Mỗi số báo trích đăng một số bài chọn lọc từ các tác phẩm của hai ông.

*Suối Nước Sống* phát hành mỗi tam cá nguyệt (tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12). Quý độc giả tại Hoa Kỳ, Ca-na-đa, Âu Châu và Á Châu có thể đăng ký nhận miễn phí.

*Suối Nước Sống* mong nhận được thư của quý độc giả. Để tiện việc đăng tải, xin ghi tên và địa chỉ người gửi. Thư có thể được tòa soạn rút gọn vì khuôn khổ giới hạn của tờ báo. Thư từ và phiếu ghi tên nhận báo miễn phí xin gửi về:

**Living Stream Ministry**  
**(Suối Nước Sống –**  
**Vietnamese)**  
**P.O. Box 2121**  
**Anaheim, CA 92814**  
**U.S.A.**

©2005 Living Stream Ministry. Nhà xuất bản giữ bản quyền. Không được in ấn hay trích dịch dưới bất cứ hình thức hoặc phương tiện nào như: đồ họa, điện tử, cơ khí, bao gồm phô-tô-cóp-pi, đầu băng, hoặc bộ trữ tin tức, hệ thống tìm tin mà không có giấy phép của nhà xuất bản.

## *Lời Mở Đầu*

---

**T**oàn bộ mục đích và công tác của Đức Chúa Trời trong vũ trụ xoay quanh trọng tâm là sự đóng đinh của Đấng Christ. Sự đóng đinh ấy là nền tảng vững chắc của sự cứu rỗi trọn vẹn của Đức Chúa Trời. Trong số báo *Suối Nước Sống* này, chúng tôi sẽ trình bày vài bài với ý định đem người tín đồ vào trong sự hiểu biết và kinh nghiệm sâu xa hơn về sự chết của Đấng Christ. Nguyện Chúa ban cho tất cả chúng ta lòng quý trọng sâu xa và hoàn toàn về công tác cứu chuộc tuyệt diệu của Ngài.

Ban Biên Tập

# HUYẾT BÁU của Đấng Christ

NGOẠI TRỪ HUYẾT BÁU CỦA Đấng Christ, KHÔNG ĐIỀU GÌ, DẦU ĐÓ LÀ SỰ CẦU NGUYỆN, SỰ KHÓC LÓC, LỄ NGHI, SỰ HÀNH XÁC, LỜI HỨA NGUYỆN CÁI THIỆT, MẶC CẢM TỘI LỖI HAY THỜI GIAN CHỜ ĐỢI, CÓ THỂ CẮT ĐI CÁC TỘI LỖI.

Để duy trì sự sống thuộc thể của mình, anh em cần những điều cơ bản như nước, dưỡng khí, áo quần và nhà cửa. Ngoài ra, thân thể anh em còn cần chất đạm, các sinh tố và khoáng chất. Không có tất cả những thứ này, sự sống thuộc thể của chúng ta sẽ chết đi, hoặc chịu thiệt hại trầm trọng.

**Đ**ối với sự sống thuộc linh của anh em thì cũng vậy. Sự sống thuộc linh của anh em giống như sự sống thuộc thể của anh em, cũng cần đến những yếu tố cơ bản nào đó. Các yếu tố ấy thật trọng yếu. Không có các yếu tố ấy, anh em sẽ thấy khó mà sống sót với tư cách là Cơ-đốc-nhân trong một thế gian không biết đến Đấng Christ. Một trong các yếu tố cơ bản này là huyết của Đấng Christ.

Tại sao anh em cần huyết của Đấng Christ? Ấy là vì loài người sa ngã chủ yếu có ba nan đề cơ bản. Thậm chí anh em là Cơ-đốc-nhân vẫn mang theo mình sự sống sa ngã

của con người. Hằng ngày anh em có thể vẫn khổ vì ba nan đề này.

Ba nan đề này liên hệ đến ba phe là Đức Chúa Trời, chính anh em và Sa-tan. Đối với Đức Chúa Trời, anh em thường cảm thấy bị phân rẽ. Bên trong chính mình, anh em thường cảm thấy tội lỗi. Và từ nơi Sa-tan, anh em thường cảm thấy bị tố cáo. Ba điều này — tình trạng phân rẽ với Đức Chúa Trời, mặc cảm về tội lỗi và sự tố cáo từ Sa-tan — là ba nan đề lớn trong đời sống Cơ-đốc của anh em. Làm sao có thể thắng được ba điều này? Cách duy nhất là huyết của Đấng Christ.

## Phân Rẽ Với Đức Chúa Trời

Khi A-đam phạm tội trong vườn Ê-đen, ngay lập tức ông trốn tránh Đức Chúa Trời. Trước khi A-đam phạm tội, lúc nào ông cũng vui hưởng Đức Chúa Trời và ở trong sự hiện diện của Ngài. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, ông trốn tránh. Tội

luôn luôn gây ra sự phân rẽ với Đức Chúa Trời. Ngay cả anh em là một Cơ-đốc-nhân cũng có thể kinh nghiệm điều này. Sau khi phạm một tội nhỏ, anh em cảm thấy có một hố sâu to lớn ngăn cách mình với Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Trời vốn công chính, nên Ngài không thể bỏ qua tội lỗi. Đây chính là điều tiên tri Ê-sai đã nói: “Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa” (Ê-sai 59:1-2).

Sau khi A-đam phạm tội, Đức Chúa Trời không nói: “A-đam, người vừa làm gì vậy?”, mà nói: “A-đam, người ở đâu?” Nói cách khác, Đức Chúa Trời quan tâm đến sự kiện các tội lỗi của anh em đã phân rẽ anh em với Ngài, hơn là để ý đến tội anh em đã phạm. Đức Chúa Trời yêu anh em, nhưng Ngài ghét các tội lỗi của anh em. Hễ các tội lỗi của anh em còn lại, thì Đức Chúa Trời phải lánh xa. Trong tình trạng ấy, anh em cảm thấy xa cách Đức Chúa Trời. Nếu muốn Đức Chúa Trời đến, thì các tội lỗi phải ra đi.

Trong cả vũ trụ, điều duy nhất có thể cất đi các tội lỗi là huyết báu của Đấng Christ. Ngoại trừ huyết báu của Đấng Christ, không điều gì, dầu đó là sự cầu nguyện, sự khóc lóc, lễ nghi, sự hành xác, lời hứa

nguyện cải thiện, mặc cảm tội lỗi hay thời gian chờ đợi, có thể cất đi các tội lỗi. Hê-bơ-rơ 9:22 chép rằng “ngoài sự đổ huyết thì không có sự tha thứ”.

Điểm này được minh họa trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký. Một số người giữa vòng con cái Y-sơ-ra-ên có thể cũng tội lỗi như người Ai-cập. Tuy nhiên, khi Đức Chúa Trời sai thiên sứ Ngài giết tất cả các con đầu lòng tại xứ Ai-cập, Ngài không nói: “Khi Ta thấy cách cư xử tốt của người, thì Ta sẽ vượt qua người”. Đức Chúa Trời đã không đòi hỏi con cái Y-sơ-ra-ên phải cầu nguyện, hành xác hay hứa cư xử tốt. Không, Đức Chúa Trời truyền họ giết chiên con lễ Vượt qua và rảy huyết chiên con trên cột cửa. Ngài nói: “Khi [Ta] thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua” (Xuất 12:13). Đức Chúa Trời không bao giờ để ý xem ai ở trong nhà; khi nhìn thấy huyết, thì Ngài chỉ việc vượt qua.

Chiên Con lễ Vượt qua là một bức tranh về Đấng Christ. Lần đầu tiên thấy Chúa, Giăng Báp-tít đã công bố: “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời là Đấng cất tội lỗi của thế gian đi!” (Giăng 1:29). Giê-su là Chiên Con của Đức Chúa Trời. Tất cả các tội lỗi của anh em đã được cất đi nhờ huyết báu của Ngài.

Vậy anh em phải làm gì khi phạm tội và cảm thấy mình xa cách Đức Chúa Trời? Anh em nên đón sơ thừa nhận tội ấy với Đức Chúa Trời và tin rằng huyết của Giê-su đã cất tội ấy rồi. 1 Giăng 1:9 chép: “Còn

nếu chúng ta thừa nhận tội mình, thì Ngài là thành tín công nghĩa, ắt tha tội cho chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi sự bất nghĩa”. Khi anh em thừa nhận những tội lỗi của mình, ngay lập tức toàn bộ khoảng cách giữa anh em và Đức Chúa Trời không còn nữa.

Đến thời điểm này, đừng lo nghĩ về việc có cảm xúc hay thiếu cảm xúc. Huyết của Đấng Christ chính yếu là để làm thỏa mãn Đức Chúa Trời, chứ không để làm thỏa mãn anh em. Hãy nhớ rằng Đức Chúa

ấy. Tuy vậy, huyết có ở đó. Huyết ở tại đó bên vực anh em (Hê 12:24) và thỏa mãn Đức Chúa Trời vì lợi ích của anh em. Anh em tuy không thể thấy huyết ấy, nhưng có thể tin công hiệu của huyết ấy. Huyết ấy giải quyết nan đề của anh em đối với Đức Chúa Trời.

Nếu Đức Chúa Trời cho huyết của Đấng Christ là đủ để cất đi các tội lỗi của anh em, thì anh em có thể cũng làm như vậy không? Hay anh em đòi phải có cảm giác bình an nào khác? Có thể nào đòi hỏi của

#### ĐỨC CHÚA TRỜI KHÔNG BAO GIỜ ĐỂ Ý XEM AI Ở TRONG NHÀ; KHI NHÌN THẤY HUYẾT, THÌ NGÀI CHỈ VIỆC VƯỢT QUA.

Trời đã nói: “Khi Ta (không phải người) thấy huyết...”. Vào đêm lễ Vượt qua, con cái Y-sơ-ra-ên ở trong nhà, trong khi huyết của chiên con thì ở ngoài nhà. Ở trong nhà, họ không thể thấy huyết; thế nhưng, họ có sự bình an nhờ biết rằng Đức Chúa Trời thỏa mãn với huyết ấy.

**M**ỗi năm một lần, vào ngày chuộc tội, thầy tế lễ thượng phẩm vào Nơi Chí Thánh một mình để rảy huyết trên nắp chuộc tội của rương chứng cớ (Lê 16:11-17). Không người nào được phép xem [sự kiện này]. Đây là hình bóng về Đấng Christ, tức Đấng sau khi sống lại thì vào đền tạm thiên thượng và rảy huyết Ngài trước mặt Đức Chúa Trời như là tế lễ vĩnh viễn cho các tội lỗi của chúng ta (Hê 9:12). Ngày nay, không ai có thể nhìn vào cõi trời và thấy huyết

anh em lại cao hơn đòi hỏi của Đức Chúa Trời? Không, anh em chỉ cần thừa nhận rằng: “Đức Chúa Trời ơi, cảm tạ Ngài vì huyết của Đấng Christ đã cất đi tất cả những tội lỗi của con. Nếu Ngài thỏa lòng đối với huyết ấy, thì con cũng thỏa lòng”.

#### MẶC CẢM TỘI LỖI TRONG LƯƠNG TÂM ANH EM

Nan đề trọng yếu thứ hai của con người ở nơi chính con người. Trong lương tâm con người có một gánh nặng của mặc cảm tội lỗi. Ngày nay có biết bao nhiêu người trẻ bị mặc cảm tội lỗi đè nặng! Mặc cảm tội lỗi là một nan đề lớn đối với con người.

Các tội lỗi một mặt xúc phạm đến Đức Chúa Trời, và mặt khác làm cho chúng ta ô uế. Mặc cảm tội lỗi là gì? Mặc cảm tội lỗi là vết dơ

KHÔNG MỘT CHẤT TẨY, HÓA CHẤT HAY CHẤT AXÍT  
NÀO CÓ THỂ RỬA ĐI VẾT DƠ CỦA TỘI LỖI TRONG  
LƯƠNG TÂM ANH EM. NGAY CẢ BOM NGUYÊN TỬ  
CŨNG KHÔNG THỂ TỔNG ĐI VẾT DƠ NÀY; KHÔNG,  
LƯƠNG TÂM ANH EM ĐÒI HỎI ĐIỀU GÌ ĐÓ CÒN  
MẠNH HƠN NỮA. LƯƠNG TÂM ANH EM CẦN HUYẾT  
BÁU CỦA ĐẮNG CHRIST.

của tội lỗi trong lương tâm anh em. Khi còn trẻ, lương tâm anh em chỉ bị dơ chút ít. Nhưng càng lớn tuổi thì anh em càng có nhiều vết dơ. Như một cửa sổ chưa từng được rửa, lương tâm ngày càng trở nên tối tăm hơn cho đến khi có rất ít ánh sáng chiếu qua cửa sổ.

**K**hông một chất tẩy, hóa chất hay chất axít nào có thể rửa đi vết dơ của tội lỗi trong lương tâm anh em. Ngay cả bom nguyên tử cũng không thể tổng đi vết dơ này; không, lương tâm anh em đòi hỏi điều gì đó còn mạnh hơn nữa. Lương tâm anh em cần huyết báu của Đấng Christ.

Hê-bơ-rơ 9:14 chép: “Hướng chi huyết của Đấng Christ... sẽ tẩy sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết để phụng sự Đức Chúa Trời hằng sống càng hơn là dưng nào”. Huyết của Đấng Christ đủ mạnh để thanh tẩy hay rửa sạch mọi vết dơ tội lỗi trong lương tâm anh em.

Làm sao huyết của Đấng Christ thanh tẩy tội lỗi trong lương tâm anh

em? Giả sử, anh em bị phạt do đậu xe trên lề đường. Anh em có ba nan đề: thứ nhất, anh em phạm luật; thứ hai, anh em nợ chính phủ tiền phạt; và thứ ba, anh em nhận được biên lai phạt để nhắc anh em về tiền phạt. Giả sử, anh em hiện không có tiền và không thể trả tiền phạt. Anh em không thể đơn giản quăng đi biên lai phạt, vì cảnh sát có bản sao của biên lai ấy, và nếu anh em không trả tiền phạt thì họ sẽ truy tố anh em. Anh em gặp phải một nan đề thực sự.

**Đ**ây là một bức tranh về những gì diễn ra mỗi khi anh em phạm tội. Trước hết, anh em vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời; tức là anh em đã làm điều xúc phạm đến Đức Chúa Trời. Thứ hai, anh em nợ luật pháp của Đức Chúa Trời điều gì đó. Rô-ma 6:23 nói rằng tiền công của tội lỗi là sự chết. Đó là tiền phạt khá nặng, anh em không thể trả nổi. Và thứ ba, anh em có mặc cảm tội lỗi trong lương tâm mình, như là biên lai phạt trong túi,

cứ đeo theo nhắc anh em về vi phạm của mình.

**B**ây giờ có một tin mừng. Khi Giê-su Christ chết trên thập tự giá, cái chết của Ngài hoàn toàn thỏa đáp tất cả những đòi hỏi của luật pháp Đức Chúa Trời cho anh em. Nói cách khác, món nợ tội lỗi của anh em đã được trả. Ngợi khen Chúa! Giê-su Christ đã trả trọn món nợ qua sự chết của Ngài trên thập tự giá!

**V**ì vậy, bây giờ hai nan đề đầu đã được giải quyết: Đức Chúa Trời không còn bị xúc phạm nữa, và món nợ tội đã được trả đủ. Nhưng lương tâm chúng ta thì sao? Vết dơ của tội lỗi, như là biên lai phạt, thì vẫn còn, và đó chính là hồ sơ tội lỗi của anh em.

Tại đây huyết Đấng Christ rửa sạch lương tâm chúng ta. Vì sự chết của Đấng Christ đã trả món nợ tội lỗi, nên bây giờ huyết Ngài có thể xóa đi hồ sơ nợ. Khi tiền phạt đã được trả, biên lai phạt có thể được xé bỏ như thế nào, thì bất cứ tội lỗi nào trong lương tâm chúng ta cũng được xóa đi như thế ấy.

**Đ**iều này rất dễ kinh nghiệm. Mỗi khi phạm tội và có mặc cảm tội lỗi ở bên trong, anh em có thể đón sơ mở ra cho Đức Chúa Trời và cầu nguyện như sau: “Đức Chúa Trời ơi, xin tha thứ điều con đã làm hôm nay. Cảm tạ Chúa, trên thập tự giá Ngài đã chết vì con và đã trả giá cho tội con vừa phạm. Chúa ơi, con tin rằng tội này đã được Ngài tha thứ. Ngay bây giờ con nhận lấy huyết báu của Ngài để

rửa sạch mọi vết dơ của tội lỗi trong lương tâm con”. Xin nhớ 1 Giăng 1:9 chép: “Còn nếu chúng ta thừa nhận tội mình, thì Ngài là thành tín công nghĩa, ắt tha tội cho chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi sự bất nghĩa”. Và như Thi-thiên 103:12 chép: “Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu, thì Ngài đã xem sự vi phạm chúng tôi khỏi xa chúng tôi bấy nhiêu”. Ai có thể biết được phương đông cách phương tây bao xa? Cũng vậy, khi anh em thừa nhận những tội lỗi của mình, Đức Chúa Trời cất đi các tội lỗi ấy xa cách anh em đến vô tận. Các tội lỗi ấy không liên hệ gì đến anh em nữa. Nhờ đó, anh em có thể có sự an nghỉ trong lương tâm mình.

**K**hi Đức Chúa Trời tha thứ, thì Ngài cũng quên. Đừng nghĩ rằng sau khi đã tha cho những tội lỗi của anh em, một ngày kia Đức Chúa Trời sẽ trở lại và nhắc lại với anh em về các tội lỗi ấy. Không, đối với các tội lỗi đã được tha của anh em, Đức Chúa Trời rất dễ quên. Đôi khi anh em có trí nhớ tốt hơn Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời có thể thực sự quên không? Đây chính là điều Giê-rê-mi 31:34 chép: “Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa”. Nếu Đức Chúa Trời quên các tội lỗi của anh em, thì anh em cũng có thể quên chúng. Đừng nhắc lại với Đức Chúa Trời điều Ngài đã quên rồi.

Đấng Christ đã chết cách đây gần hai ngàn năm. Huyết Ngài đã đổ ra và sẵn sàng hai mươi bốn giờ một ngày để rửa sạch lương tâm anh

em. Mỗi khi phạm tội, anh em không cần phải chờ đợi. Sự chờ đợi không tăng thêm quyền năng của huyết. Huyết vô cùng mạnh mẽ. Dầu anh em ở bất cứ nơi nào, vào bất cứ thời điểm nào trong ngày, nếu có mặc cảm tội lỗi trong lương tâm mình, thì anh em chỉ cần nhận lấy huyết báu. “Phước thay cho người nào được tha sự vi phạm mình... Phước thay cho người nào Đức Giê-hô-va không kể gian ác cho” (Thi 32:1-2). Nhờ huyết báu của Đấng Christ, nan đề tội lỗi được giải quyết.

#### Sự Tố Cáo Từ Sa-tan

**T**uy nhiên, có những lúc sau khi đã xưng nhận tội và áp dụng huyết, anh em có thể tiếp tục có cảm giác bất ổn ở bên trong. Phải chăng điều này cho thấy tội của anh em chưa được tha? Hoặc huyết của Đấng Christ không có công hiệu? Hoặc phải cần thêm điều gì đó nữa? Anh em phải đáp rằng: “Dứt khoát là không!”

**V**ậy thì những cảm giác bất ổn này đến từ đâu sau khi anh em đã xưng nhận tội và áp dụng huyết? Những cảm giác ấy đến từ kẻ thù của Đức Chúa Trời là Sa-tan. Để hiểu điểm này chúng ta phải thấy Sa-tan là ai và hắn làm gì.

Sa-tan là “ma quỷ”, trong nguyên ngữ của Kinh Thánh có nghĩa là “kẻ tố cáo”. Vì vậy Khải-thị 12:10 nói hắn là “kẻ tố cáo anh em chúng ta... tức là kẻ ngày đêm tố cáo họ trước mặt Đức Chúa Trời”. Sa-tan là kẻ thù của Đức

Chúa Trời ngày đêm hầu như lúc nào cũng tố cáo dân của Đức Chúa Trời. Đó là công việc của hắn. Tất nhiên, Đức Chúa Trời không yêu cầu hắn làm việc ấy, mà hắn tự ý liên tục tố cáo dân của Đức Chúa Trời.

**Đ**iều này được thấy trong câu chuyện về Gióp. Gióp vốn là một người công chính, và kính sợ Đức Chúa Trời (Gióp 1:1). Thế nhưng, Kinh Thánh ghi lại rằng Sa-tan đến trước mặt Đức Chúa Trời để tố cáo Gióp trước mặt Ngài. Hắn nói: “Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời luống công sao?... Chúa đã ban phước cho công việc của tay người, và làm cho của cải người thêm nhiều trên đất. Nhưng bây giờ hãy giơ tay Chúa ra, đung đến các vật người có, ắt người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt” (Gióp 1:9-11). Nói cách khác, Sa-tan tố cáo Gióp là ông kính sợ Đức Chúa Trời chỉ vì Ngài đã ban phước cho ông. Sa-tan tuyên bố rằng Đức Chúa Trời đã mua chuộc Gióp và nếu Đức Chúa Trời lấy đi toàn bộ tài sản của Gióp thì ông sẽ phỉ báng Ngài. Điều này minh họa việc Sa-tan tố cáo trong lãnh vực thuộc linh.

**T**rong sách Xa-cha-ri, thầy tế lễ cả Giô-hô-sua đứng trước mặt Đức Chúa Trời và Sa-tan đứng bên hữu ông “đặt đối địch ông” (3:1). Giô-hô-sua “mặc áo bần” (c. 3). Điều này nói lên tình trạng tội lỗi, sa sút của ông. Tình trạng sa sút của anh em thường cho Sa-tan cơ hội tố cáo anh em. Điều này hàm ý rằng Sa-tan không những là kẻ thù

của Đức Chúa Trời, mà còn là kẻ thù của anh em nữa. Mỗi khi anh em đến với Đức Chúa Trời, thì Sa-tan chặn anh em lại bằng cách tố cáo anh em.

**K**hông gì gây tổn hại cho một Cơ-đốc-nhân về mặt thuộc linh hơn là sự tố cáo. Mỗi khi nghe lời Sa-tan kiện cáo, thì anh em sẽ bất lực. Như thể linh anh em bị hút hết sức lực. Cơ-đốc-nhân mà ở dưới sự tố cáo thì cảm thấy khó tương giao với người khác và cầu nguyện. Người ấy cảm thấy như thể mình không thể đến gần Đức Chúa Trời.

**Đ**ó là quỷ kế của kẻ thù. Hấn không bao giờ xuất hiện trong bộ áo đồ với cái chìa và kêu gào rằng: “Ta là ma quỷ! Bây giờ ta sẽ kết tội người!” Hấn khôn khéo hơn như vậy nhiều. Hấn tố cáo anh em ở bên trong và thậm chí lừa anh em nghĩ rằng lời Sa-tan tố cáo là lời Đức Chúa Trời nói.

**L**àm sao anh em có thể phân biệt giữa sự soi sáng thật của Đức Chúa Trời trong lương tâm mình và sự tố cáo của Sa-tan? Điều này đôi khi khó khăn nhưng có ba cách:

**T**hứ nhất, ánh sáng của Đức Chúa Trời cung ứng cho anh em, trong khi sự tố cáo của Sa-tan làm hao mòn anh em. Khi Đức Chúa Trời nói về các tội lỗi của anh em, anh em có thể cảm thấy bị phơi bày và tổn thương. Thế nhưng, anh em cũng được cung ứng, và được khích lệ đến gần Đức Chúa Trời và áp dụng huyết báu của

Đấng Christ. Mặt khác, sự tố cáo của Sa-tan thì hoàn toàn mang tính chất tiêu cực. Càng nghe lời tố cáo, anh em càng khó cầu nguyện. Anh em cảm thấy trống rỗng và chán nản.

**T**hứ hai, lời phán của Đức Chúa Trời luôn luôn cụ thể, trong khi sự kết tội của Sa-tan thì rất thường (không phải là luôn luôn) có tính cách chung chung. Đôi khi anh em có thể bị lừa nghĩ rằng anh em chỉ mệt mỏi, hay gặp phải một ngày khó khăn. Những lúc khác, có thể anh em chỉ có một ấn tượng chung chung là mình không đứng đắn với Đức Chúa Trời. Nhưng khi tra xét lương tâm mình, anh em không thấy một tội cụ thể nào khiến mình phân rẽ với Đức Chúa Trời. Hoặc anh em thức dậy với một cảm giác chung chung là buồn phiền hoặc cảm giác bất ổn đối với Đức Chúa Trời. Tất cả những cảm giác chung chung như vậy về sự kết tội không rõ ràng bắt nguồn từ một tội nào đều ra từ Sa-tan và cần phải được khước từ. Khi phán điều gì, Đức Chúa Trời phán cách cụ thể và tích cực. Nhưng khi nói điều gì, Sa-tan thường nói cách chung chung và tiêu cực.

**T**hứ ba, bất cứ cảm giác khó chịu nào còn lại sau khi anh em đã xưng nhận tội và nhận lấy huyết đều ra từ Sa-tan. Anh em không bao giờ cần xưng nhận tội và nhận lấy huyết thêm một lần nữa. Đòi hỏi của Đức Chúa Trời được huyết thỏa đáp ngay lập tức. Nhưng Sa-tan thì không bao giờ thỏa mãn. Hấn muốn thấy anh em lặp đi lặp lại

việc xưng nhận tội. Châm-ngôn 27:15 chép: “Một máng xối giột luôn trong ngày mưa lớn, và một người đàn bà hay tranh cạnh, cả hai đều y như nhau”. Những lời tố cáo của Sa-tan giống như vòi nước rỉ hay người vợ càu nhàu, chúng sẽ không để anh em ngủ yên. Nhưng lời Đức Chúa Trời phán thì khác biệt. Khi anh em xưng nhận tội và tiếp nhận sự rửa sạch của huyết, thì ngay tức khắc Đức Chúa Trời thỏa mãn. Bất cứ tiếng nói nào sau đó đều là của Sa-tan.

Nếu anh em đã xưng nhận tội

**MẶC DẦU NHỮNG LỜI  
TỐ CÁO CỦA HẮN CÓ  
THỂ MẠNH MẼ, NHƯNG  
HUYẾT CỦA Đấng  
CHRIST MẠNH MẼ HƠN.  
HUYẾT ẤY ĐÁP TRẢ  
TỪNG LỜI TỐ CÁO MỘT.  
HUYẾT ẤY LÀ VŨ KHÍ  
CỦA ANH EM. VỚI VŨ  
KHÍ ĐÓ, ANH EM KHÔNG  
BAO GIỜ CÓ THỂ BỊ  
SA-TAN ĐÁNH BẠI; TRÁI  
LẠI, HẮN SẼ BỊ ANH EM  
ĐÁNH BẠI.**

của mình và tiếp nhận huyết báu, mà cảm giác khó chịu cứ quấy rầy trong anh em, thì anh em cần phải ngưng cầu nguyện ngay. Đừng xưng nhận tội nữa, mà hãy quay sang nguồn của sự tố cáo và nói điều tương tự như sau: “Hỡi Sa-tan, ta đã xưng nhận tội của mình với Đức Chúa Trời. Ngài đã tha tội của ta, và huyết của Giê-su Christ đã rửa sạch tội ấy khỏi ta. Cảm giác bất an mà ta đang có đây không phải đến từ Đức Chúa Trời, mà đến từ người, và ta khước từ nó! Hỡi Sa-tan, bây giờ người phải nhìn đến huyết của Đấng Christ. Huyết ấy đáp lại mọi lời tố cáo của người”. Hãy thử nói như vậy với Sa-tan. Khi anh em sử dụng huyết theo cách như vậy, thì Sa-tan bị đánh bại và hãn biết điều đó. Khải-thị 12:10-11 chép: “Kẻ tố cáo anh em chúng ta đã bị quăng xuống... Họ đã thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời làm chứng của mình”. Lời làm chứng của anh em chính là lời anh em tuyên bố rằng huyết của Giê-su Christ đã rửa sạch mọi tội lỗi khỏi anh em và huyết ấy đã đánh bại Sa-tan. Khi dạn dĩ nói như vậy, anh em sẽ thắng những lời tố cáo của Sa-tan.

**Đ**ời sống Cơ-đốc là một loại chiến trận. Sa-tan, “kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi ruồng quanh, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được” (1 Phi 5:8). Anh em cần những vũ khí thích hợp cho chiến trận này. Một vũ khí quan trọng anh em phải sử dụng chính là huyết của Đấng Christ.

## CUỘC SỐNG HÀNG NGÀY ĐÂY DÂY SỰ HIỆN DIỆN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

**B**ởi quyền năng của huyết báu Đấng Christ, một Cơ-đốc-nhân có thể sống trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời từng giây phút. Mỗi khi có một tội lỗi nhỏ nào đến ngăn trở anh em tương giao với Đức Chúa Trời, anh em có thể tức khắc xưng nhận tội và nhận lấy huyết thắng thế của Chúa. Ngay lập tức sự tương giao sẽ được phục hồi. Tại sao anh em phải lãng phí thời gian? Hằng ngày huyết của Đấng Christ sẵn sàng từng giây phút. Anh em không bao giờ có thể dùng hết quyền năng rửa sạch của huyết Đấng Christ. Huyết Ngài không những có thể rửa sạch mọi tội lỗi trong quá khứ, mà còn có thể rửa sạch mọi tội lỗi anh em có thể phạm.

**N**hờ quyền năng của huyết báu Đấng Christ, anh em có thể có được một lương tâm không còn vết dơ của tội lỗi. Nhờ đó, anh em có thể dạn dĩ đến với Đức Chúa Trời. “Và vì đã có lòng được rẫy khỏi lương tâm xấu,... nên chúng ta hãy lấy lòng thành thật với đức tin đầy đủ chắc chắn mà đến gần Đức Chúa Trời” (Hê 10:22). Nhờ huyết của Đấng Christ, lương tâm chúng ta có thể không còn mắc cảm tội lỗi. Như cửa sổ vừa được rửa sạch, lương tâm có thể trong sạch, sáng sủa và đầy ánh sáng.

Cuối cùng, nhờ quyền năng của huyết báu của Đấng Christ, anh em

## CÒN NẾU CHÚNG TA THỪA NHẬN TỘI MÌNH, THÌ NGÀI LÀ THÀNH TÍN CÔNG NGHĨA, ẮT THA TỘI CHO CHÚNG TA VÀ LÀM CHO CHÚNG TA SẠCH MỌI SỰ BẤT NGHĨA.

### 1 GIĂNG 1:9

có thể đắc thắng mọi lời Sa-tan tố cáo. Mặc dầu những lời tố cáo của hấn có thể mạnh mẽ, nhưng huyết của Đấng Christ mạnh mẽ hơn. Huyết ấy đáp trả từng lời tố cáo một. Huyết ấy là vũ khí của anh em. Với vũ khí đó, anh em không bao giờ có thể bị Sa-tan đánh bại; trái lại, hấn sẽ bị anh em đánh bại.

Huyết của Đấng Christ quý báu và đáng yêu biết bao! Nhờ huyết này, hằng ngày anh em có thể sống trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

*“Nhưng nếu chúng ta ăn ở trong sự sáng, như Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta tương giao với nhau, và huyết của Giê-su Con Ngài làm sạch mọi tội chúng ta” (1 Giăng 1:7).*

*Witness Lee, Huyết Báu của Đấng Christ, tiếng Anh*

# TẠI SAO ĐẮNG CHRIST BỊ ĐÓNG ĐINH?

Tại sao Đấng Christ cần bị đóng đinh trên thập tự giá? Ngài là sự bày tỏ Đức Chúa Trời và là sự hòa lẫn Đức Chúa Trời với con người. Ngài sống một đời sống đầy dẫy Đức Chúa Trời. Nơi Ngài không có chút gì là tội lỗi, không có chút gì là sai trật. Nơi đời sống của Ngài người ta chỉ có thể thấy Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, theo mục đích đời đời của Đức Chúa Trời Ngài phải chịu chết. Tại sao vậy? Trước khi được cứu, tôi từng nghe nói rằng vì chúng ta tội lỗi, nên Đấng Christ phải chết vì chúng ta. Đúng vậy, nhưng còn có các lý do khác quan trọng hơn để Christ phải chịu chết. Nguyên Chúa khiến chúng ta nhìn thấy các lý do ấy một cách đầy đủ hơn.

## LÝ DO THỨ NHẤT ĐỂ ĐẮNG CHRIST CHỊU CHẾT

Có ít nhất ba lý do để Đấng Christ phải chịu đóng đinh. Trước hết, loài người đã bị sa ngã, và cõi sáng tạo đã bị kẻ thù làm cho bại hoại. Vì vậy, cả loài người lẫn cõi sáng tạo phải bị phán xét. Loài người vốn xung khắc đối với sự thánh khiết và sự công chính của Đức Chúa Trời, và bị hụt mất vinh quang của Đức Chúa Trời (Rô

3:23), còn cõi sáng tạo thì lâm vào sự hư không ở dưới ách nô lệ của sự bại hoại (Rô 8:20-21). Loài người và cõi sáng tạo phải bị Đức Chúa Trời xử lý.

Chúng ta hãy nhìn vấn đề từ một hướng khác. Đức Chúa Trời có một kế hoạch. Sa-tan xuất hiện cản trở và ngăn chặn Đức Chúa Trời thực hiện kế hoạch của Ngài, nhưng hắn không bao giờ có thể thành công. Hắn có thể cản trở và làm trì trệ, nhưng không bao giờ có thể ngăn chặn kế hoạch của Đức Chúa Trời trở thành hiện thực. Đức Chúa Trời chắc chắn sẽ hoàn thành những gì Ngài đã dự định. Như vậy, câu hỏi nêu ra là làm thế nào Đức Chúa Trời hoàn thành mục đích đời đời của Ngài khi con người đã sa ngã và cõi sáng tạo bị bại hoại? Câu trả lời là bởi sự cứu chuộc qua sự phán xét. Đó là tại sao Đấng Christ phải chịu chết trên thập tự giá. Đó là lý do tại sao Ngài phải chịu phán xét thay cho nhân loại sa ngã và cõi sáng tạo bại hoại. Qua sự phán xét, Đức Chúa Trời có thể cứu chuộc nhân loại sa ngã và phục hồi cõi sáng tạo bại hoại. Do đó, sự chết của Đấng Christ trên thập tự giá một mặt là sự phán xét, và mặt khác

là sự cứu chuộc. Sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời nằm ở đây. Đức Chúa Trời tóm lấy công việc của Sa-tan và dùng nó cho lợi ích của chính Ngài.

**T**ất cả chúng ta đều biết mình là tội nhân (Rô 5:19). Chúng ta bẩm sinh là tội nhân, vì chúng ta là con cái của A-đam. Các trẻ em ngoại quốc được sinh ra tại đất nước này tự động là người Mỹ. Chúng không cần nhập quốc tịch; chúng sinh ra đã là người Mỹ. Đối với chúng ta thì cũng vậy chúng ta sinh ra đã là tội nhân. Dầu cha mẹ chúng ta hay chính chúng ta có tốt đến đâu chăng nữa, tất cả chúng ta bẩm sinh đều là tội nhân và “mọi người đều đã phạm tội” (Rô 3:23). Đức Chúa Trời phải phán xét các tội nhân. Nhưng chúng ta bị phán xét ở đâu và bằng cách gì? Chúng ta cần được cứu chuộc, nhưng chúng ta được cứu chuộc ở đâu và bằng cách gì? Chúng ta phải trả lời các câu hỏi này trước mặt Đức Chúa Trời và trả lời với chính mình. Chúng ta phải hoàn toàn tin chắc rằng mình đã trải qua sự phán xét của Đức Chúa Trời và đã được cứu chuộc. Chúng ta phải có thể nói rằng ngày nay chúng ta đã thoát khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời và được Ngài cứu chuộc! Anh chị em ơi, không những chúng ta đã bị phán xét hai ngàn năm trước tại thập tự giá trong Đấng Christ, mà khi ấy chúng ta cũng được Đấng Christ cứu chuộc. Ngợi khen Chúa! Bởi sự chết của Ngài, Đấng Christ đã chịu phán xét thay cho chúng ta (1 Phi 2:24; 3:18), và

bởi sự phán xét ấy Đức Chúa Trời đã cứu chuộc chúng ta. Bất cứ điều gì Đức Chúa Trời phán xét, Ngài cũng có thể cứu chuộc. Đức Chúa Trời chỉ cứu chuộc những gì Ngài đã phán xét. Không có sự phán xét của thập tự giá thì không tội nhân nào có thể được cứu chuộc. Nhưng ngợi khen Chúa, vì Đấng Christ đã chịu phán xét, nên Ngài cũng đã hoàn thành sự cứu chuộc cho chúng ta (Hê 9:12; Rô 3:24). Vào giây phút chúng ta bị phán xét trong Đấng Christ tại thập tự giá, chúng ta cũng được cứu chuộc. Đức Chúa Trời đã phán xét cả con người tội lỗi lẫn cõi sáng tạo bại hoại, và đồng thời cứu chuộc cả hai (Côl. 1:20-22). Tại sao vậy? Vì Đức Chúa Trời cần có cả loài người lẫn cõi sáng tạo để hoàn thành mục đích đời đời của Ngài. Đó là lý do tại sao Đấng Christ phải chịu chết.

### LÝ DO THỨ HAI ĐỂ ĐẤNG CHRIST CHỊU CHẾT

Lý do thứ hai để Đấng Christ chịu chết thì sâu xa hơn lý do thứ nhất. Đấng Christ phải chịu chết để chấm dứt cõi sáng tạo cũ, bao gồm nhân loại. Chỉ khi ấy Ngài mới có thể sinh ra cõi sáng tạo mới. Trong vũ trụ có một nguyên tắc là cái cũ phải ra đi để cái mới có thể đến. Nhân loại cũ và cõi sáng tạo cũ phải qua đi để có thể đưa cái mới đến. Làm thế nào có thể thực hiện điều này được? Bằng sự chết của Đấng Christ. Và Đấng Christ ấy là ai? Ngài là Đầu của toàn thể cõi sáng tạo (Êph. 1:22). Toàn thể cõi sáng

tạo tồn tại trong Đấng Christ (Côl. 1:17); Ngài là Đầu, Ngài là trung tâm, Ngài là đại biểu của toàn thể cõi sáng tạo. Vì vậy, sự chết của Đấng Christ trên thập tự giá có nghĩa là toàn thể cõi sáng tạo như được đại diện trong Đấng Christ đã bị chấm dứt. Nhờ, bởi và trong sự chết của Đấng Christ, chúng ta và toàn thể cõi sáng tạo đã bị kết liễu.

**G**ia tể của Đức Chúa Trời là Đấng Christ phải chấm dứt toàn thể cõi sáng tạo. Trong gia tể của Đức Chúa Trời, chúng ta đã bị đóng đinh (Rô 6:6; Ga 2:20; 5:24) thậm chí trước khi ra đời! Có lẽ anh em ra đời vào năm mươi năm trước, nhưng anh em bị đóng đinh vào hai ngàn năm trước. Theo cách tính của loài người thì điều đó không thể xảy ra, nhưng theo gia tể của Đức Chúa Trời thì đúng là như vậy. Toàn thể cõi sáng tạo đã bị chấm dứt bởi sự đóng đinh của Đấng Christ. Đó là tại sao Đấng Christ phải chịu chết.

### LÝ DO THỨ BA ĐỂ ĐẤNG CHRIST CHỊU CHẾT

Lý do thứ ba để Đấng Christ chịu chết là truyền chính Ngài là nguồn cung ứng sự sống cho chúng ta. Chúng ta có bao giờ nhận thức rằng những món chúng ta ăn bao gồm những điều đã trải qua sự chết không? Hãy lấy cá làm ví dụ. Nếu cá còn sống thì chúng ta có ăn không? Không, cá phải bị giết chết. Điều gì chúng ta ăn cũng phải chết đi, ngay cả trái táo hay trái cam cũng vậy. Hằng ngày, trong khi ăn,

chúng ta giết chết, vì chúng ta phải nhai thức ăn. Chúng ta giết chết trái cây, giết chết cá, giết chết gia súc! Điều gì có thể làm thức ăn của chúng ta cũng phải bị chết. Nếu gieo một hạt lúa mì nhỏ xuống đất thì nó sẽ mọc lên, vì trong hạt lúa mì có sự sống. Nhưng nếu muốn nhận lấy lúa mì làm thức ăn, thì chúng ta phải giết chết nó bằng cách ăn nó. Chúng ta phải nhận thức rằng Đấng Christ phải trải qua sự chết để truyền chính Ngài là nguồn cung ứng sự sống cho chúng ta. Cho dầu chúng ta không tội lỗi, Đấng Christ vẫn phải chết vì chúng ta. Ngài phải chết để có thể làm nguồn cung ứng sự sống của chúng ta.

Trên thế giới có những nơi phụ nữ phải giết gà vịt để nấu ăn. Phải chăng họ giết gà vì họ tội lỗi? Phải chăng họ nói: “Gà ơi, ta là một tội nhân đáng thương, cho nên mày phải chết vì ta”? Tất nhiên họ không nói như vậy. Gà bị giết chết không liên quan gì đến tội lỗi của họ. Gà bị giết chết để họ được cung ứng sự sống.

**Đ**ấng Christ là thức ăn sự sống đến từ trời. Chúng ta chỉ có thể nhận lấy Ngài vào trong mình qua ngã sự chết. Những gì Ngài nói trong Giăng 6:53-56 về chính Ngài là bánh sự sống cho chúng ta biểu thị sự chết. Ngài phải chết và Ngài đã chết, ngợi khen Chúa! Mỗi khi đến bàn của Chúa, chúng ta thấy các biểu tượng là một ổ bánh và một chén rượu. Bánh chỉ về thân thể của Đấng Christ, và rượu chỉ về huyết của Ngài. Huyết phân rẽ với thân thể, nói lên sự

chết. Tại bàn của Chúa, chúng ta công bố sự chết của Ngài (1 Côr. 11:26). Đấng Christ đã chết để ban chính Ngài là nguồn cung ứng sự sống cho chúng ta. Đây là một lý do sâu xa hơn để Đấng Christ phải chịu chết.

### TÍNH BAO-HÀM-TẤT-CẢ TRONG SỰ CHẾT CỦA ĐẤNG CHRIST

**C**húng ta đã thấy các lý do để Đấng Christ chịu chết; bây giờ chúng ta hãy tiếp tục đến với một điểm khác về sự đóng đinh của Ngài, ấy là tính bao-hàm-tất-cả trong sự chết của Ngài. Khoảng ba mươi năm trước, tôi từng nghe một đầy tớ của Chúa chia sẻ rằng: “Nếu các bạn hỏi người Do-thái rằng ai đã bị đóng đinh trên thập tự giá, thì họ sẽ nói đó là một người đàn ông nhỏ bé. Đối với họ, Ngài chỉ là một người đàn ông nhỏ bé tên Giê-su. Nếu các bạn đến hỏi những tín đồ rằng ai đã chết trên thập tự giá, thì họ sẽ nói đó là Đấng Cứu Rỗi, Đấng Cứu Chuộc của họ, là Chúa Giê-su Christ. Nhưng nếu các bạn hỏi các Cơ-đốc-nhân tiến bộ, tức những người biết Chúa cách sâu xa hơn, thì họ sẽ nói rằng: ‘Không những chính Chúa của tôi đã chết tại đó, mà tôi và tất cả các Cơ-đốc-nhân khác cũng bị đóng đinh tại đó’”. Người đầy tớ ấy của Chúa nói tiếp: “Nếu các bạn đến hỏi Đức Chúa Trời rằng ai đã bị đóng đinh trên thập tự giá, thì Ngài sẽ đáp: ‘Toàn thể cõi sáng tạo, mọi sự, đều bị đóng đinh trên thập tự giá’”.

Bấy giờ vấn đề này có phần khó hiểu đối với tôi. Tôi thắc mắc làm sao có thể như vậy được? Khi ấy Chúa chỉ cho tôi thấy điều đã xảy ra cho chiếc tàu Nô-ê. Chiếc tàu ấy bị các dòng nước sâu vây bọc. Nó đã trải qua sự phán xét là trận lụt. Và trong khi chiếc tàu trải qua trận lụt, mọi sự trong chiếc tàu cũng trải qua sự phán xét. Nếu chúng ta đến hỏi Nô-ê xem ông đã trải qua trận lụt chưa, thì ông sẽ trả lời rằng: “Phải, tôi đã trải qua trận lụt trong chiếc tàu!” Nếu chúng ta có thể đến hỏi các gia súc và tất cả các loài vật khác, thì chúng cũng trả lời như vậy.

Chiếc tàu chỉ về Đấng Christ, và tám người trong gia đình Nô-ê chỉ về chúng ta. Những sinh vật trong chiếc tàu chỉ về toàn thể cõi sáng tạo. Tất cả những người được cứu chuộc và toàn thể cõi sáng tạo đều ở trong Đấng Christ, trải qua sự chết của Ngài. Khi Đấng Christ bị đóng đinh trên thập tự giá, tất cả những gì chứa đựng trong Ngài cũng trải qua sự chết. Sự chết của Ngài là sự chết bao-hàm-tất-cả.

**T**ôi xin nêu lên một hình ảnh minh họa khác. Khi Đấng Christ chết trên thập tự giá, bức màn của đền thờ bị xé từ trên chí dưới. Trên bức màn ấy có thêu hình chê-ru-bin. Như vậy, khi bức màn bị xé, chê-ru-bin cũng bị xé. Bức màn ấy cũng là biểu tượng chỉ về Đấng Christ, và chê-ru-bin là biểu tượng chỉ về các sinh vật. Tất cả các sinh vật đều bị xé trong Đấng Christ trên thập tự giá. Sự chết của Đấng Christ trên thập tự giá là một

sự chết bao-hàm-tất-cả. Anh em đã chết tại đó, tôi đã chết tại đó, và toàn thể cõi sáng tạo đã chết tại đó.

Anh chị em ơi, chúng ta phải nhận biết rằng sự chết bao-hàm-tất-cả của Đấng Christ trên thập tự giá đã giải quyết mọi nan đề trong vũ trụ giữa Đức Chúa Trời và cõi sáng tạo của Ngài. Các nan đề là Sa-tan, tội, bệnh tật, sự chết, thế gian và bản chất sa ngã thuộc con người, tất cả các nan đề đều được giải quyết tại thập tự giá. Chúng ta đã phạm tội, và tội lỗi đem đến bệnh tật và sự chết. Trong vũ trụ có Sa-tan với tất cả những kẻ theo hần là các bá chủ, các thế lực, các quyền thống trị và các quyền bính và lũ độc ác trong không trung. Nan đề lớn nhất và chủ quan hơn hết là chính chúng ta. Trong vũ trụ còn có thế gian, tức vương quốc của Sa-tan, là môi trường của chúng ta. Những điều này không những là các nan đề của chúng ta, mà cũng là các nan đề của Đức Chúa Trời. Các nan đề này cản trở Đức Chúa Trời hoàn thành mục đích đời đời của Ngài. Vì vậy, Đức Chúa Trời phải xử lý và giải quyết tất cả các nan đề ấy. Bằng cách gì? Bằng sự chết của Đấng Christ.

**S**au khi Đức Chúa Trời tạo dựng A-đam, Ngài phó thác mọi sự vào tay ông, lập ông làm đầu và đại biểu của toàn thể cõi sáng tạo. Do đó, sau khi con người sa ngã, trong con người thấy có Sa-tan cùng với mọi sự liên quan đến quyền lực gian ác của hần. Sau đó Đấng Christ trở nên một con người, đại diện cho toàn thể cõi sáng tạo. Vì vậy, chúng ta phải nhận thức

rằng khi Đấng Christ trở nên con người, Sa-tan đã ở trong con người rồi. Một biểu tượng lạ lùng trong Cựu Ước xác minh điều này là biểu tượng về con rắn bằng đồng treo trên cây cột. Chúng ta biết đó là một biểu tượng chỉ về Đấng Christ. Chúa nói trong Giăng 3:14 rằng: “Ví như Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con [Loài] Người cũng cần phải chịu treo lên thế ấy”. Làm sao một con rắn có thể là biểu tượng chỉ về Đấng Christ được? Vì Đấng Christ đã mặc vào một con người bị Sa-tan chiếm hữu. Sa-tan là con rắn, và con người gắn bó với hần. Theo mắt Đức Chúa Trời, toàn thể nhân loại bị Sa-tan dâm thắm giống y như con rắn. Bất cứ điều gì ở trong con rắn thì cũng ở trong chúng ta. Chúng ta có bao giờ đến với Chúa và thừa nhận rằng: “Chúa ơi, con tội lỗi bằng như Sa-tan là con rắn. Theo mắt của Ngài con cũng là một con rắn!” Khi Chúa là Đấng Christ trở nên con người, Ngài mặc vào “hình dạng của xác thịt tội lỗi” (Rô 8:3) mà trong đó là hình dạng con rắn. Nhưng ngợi khen Chúa, con rắn bằng đồng chỉ có hình dạng con rắn, chứ không có bản chất rắn. Đấng Christ không bao giờ mặc vào bản chất tội lỗi. Ngài chỉ mặc vào hình dạng, hình dáng, của xác thịt tội lỗi. Theo mắt Đức Chúa Trời, khi Đấng Christ bị đóng đinh trên thập tự giá, Ngài ở trong hình dạng con rắn! Điều này có nghĩa là không những con người đồng bị đóng đinh với Đấng Christ, mà Sa-tan cũng bị giết

chết trên thập tự giá. Bởi sự chết của Ngài, Đấng Christ tiêu diệt ma quỷ (Hê 2:14; Giăng 12:31) và tất cả những kẻ theo hắn. Tất cả những điều liên quan đến Sa-tan, bao gồm các lực lượng gian ác, các thế lực gian ác (Côl. 2:15), thế gian (Giăng 12:31; Ga 6:14), tội, bệnh tật, sự chết và những người tội lỗi, đều đã được xử lý tại thập tự giá. Thập tự giá chấm dứt mọi sự, giải quyết mọi nan đề. Thậm chí các qui định của luật pháp là điều bất lợi cho chúng ta cũng đã bị đóng vào thập tự giá (Côl. 2:14).

**Đ**ối với Đức Chúa Trời và chính chúng ta thập tự giá vô cùng có ý nghĩa. Làm sao chúng ta có thể không đến thưa với Chúa rằng: “Chúa ơi, bây giờ con mới sáng tỏ. Mọi sự thuộc cõi sáng tạo cũ đều đã chấm dứt. Mọi nan đề bao gồm tội và các tội lỗi, bệnh tật và sự chết, Sa-tan và các lực lượng gian ác của hắn, thế gian, bản chất tội lỗi của con, và thậm chí các qui định của luật pháp đều đã được giải quyết một lần đủ cả tại thập tự giá. Ngợi khen Chúa!”

### ÁP DỤNG SỰ CHẾT CỦA ĐẤNG CHRIST

Bây giờ câu hỏi đề ra là làm sao chúng ta có thể áp dụng sự chết của Đấng Christ? Sự chết ấy đã được Đấng Christ hoàn thành một lần đủ cả tại thập tự giá, nhưng ngày nay làm sao chúng ta áp dụng sự chết ấy cho chính mình? Chúng ta hãy ghi nhớ rằng ấy là qua Linh đời đời mà Đấng Christ dâng chính mình (Hê

9:14) để chịu chết trên thập tự giá. Do đó, chỉ nhờ Linh đời đời chúng ta mới có thể áp dụng sự chết của Đấng Christ cho chính mình. Chúng ta không thể thấu hiểu điều này bằng trí tuệ, cũng không thể kể chính mình đã chết bằng cách vận dụng tâm trí. Việc làm ấy không công hiệu. Sự chết của Đấng Christ không ở trong tâm trí của chúng ta, mà ở trong Linh của Đấng Christ. Chúng ta cần ở trong Linh của Đấng Christ để áp dụng sự chết của Ngài cho chính mình. Chúng ta phải tiếp xúc với Chúa, và có mối liên hệ sống động với Ngài. Chúng ta phải ở trong Linh, thay vì ở trong tâm trí, ý chí hay tình cảm. Chúng ta không thể đơn giản kể mình đã chết. Càng kể mình đã chết, chúng ta càng nhận thấy mình còn sống. Nhưng khi chúng ta ở trong Linh, tiếp xúc với Chúa cách sống động, chúng ta sẽ kinh nghiệm sự chết cho chính mình.

**T**ôi xin nêu lên một hình ảnh minh họa. Anh em kia lấy một chị em rất đáng mến làm vợ. Anh ấy vốn thẳng thắn và đơn sơ, nhưng chị ấy thì luôn luôn lăm bằm và vô cùng bí ẩn. Chị thực sự là một sự thử nghiệm cho anh. Ngày kia anh đến tương giao với một đồng công rằng: “Anh ơi, tôi phải làm gì đây? Tôi có một người vợ rất đáng yêu, nhưng nàng liên tục lăm bằm và vô cùng bí ẩn”. Đồng công ấy trả lời rằng theo Ê-phê-sô chương 5, anh phải yêu thương vợ. Người chồng đáp: “Tôi biết chứ, nhưng tôi không thể yêu thương nàng! Mỗi khi ở cạnh nàng, tôi không thể chịu

nổi nàng”. Đồng công ấy nhận thấy Ê-phê-sô chương 5 không giúp được gì, nên giới thiệu Rô-ma chương 6 rằng: “Vây, anh phải kể mình đã chết”. Người chồng nhận lấy lời khuyên và về nhà “kể” [mình đã chết]. Nhưng không lâu sau anh trở lại nói rằng: “Anh ơi, việc kể không công hiệu. Càng kể mình đã chết, tôi càng sống! Tôi không thể chết bằng cách kể!”

**T**ại sao vậy? Lời giải thích rất đơn giản. Chúng ta phải ở trong Thánh Linh. Chúng ta cần tiếp xúc cách sống động với Chúa sống động. Khi ấy sự chết của Ngài sẽ có tác dụng đối với chúng ta trong Linh! Tác dụng của sự chết Đấng Christ được bày tỏ trong Rô-ma chương 6 thì ở trong Linh được đề cập trong Rô-ma chương 8. Khi chúng ta có mối liên hệ sống động với Chúa sống động trong Linh, thì trong chúng ta sẽ có “sự giết chết” của sự chết Ngài. Sau khi tranh chiến nhiều, cuối cùng anh em ấy đã được giúp đỡ. Anh nhận thấy mình cần kinh nghiệm công hiệu sự chết của Đấng Christ bằng cách có mối liên hệ sống động với Ngài. Anh đã học được và thực hành bài học ấy. Anh luôn luôn cố gắng tiếp xúc với Chúa. Về sau anh làm chứng rằng: “Càng tiếp xúc với chính Chúa, tôi càng chết, và càng có quyền năng ‘giết chết’ trong tôi”.

Anh chị em ơi, tôi xin khuyên rằng hằng ngày và thậm chí từng giây phút chúng ta phải đến với Chúa sống động để chạm đến Ngài

trong Linh. Khi ấy chúng ta sẽ kinh nghiệm quyền năng sự chết của Đấng Christ. Càng tiếp xúc với Chúa, chúng ta sẽ càng bị giết chết bởi sự chết của Ngài. Chúng ta phải sống trong Linh để kinh nghiệm sự chết của Đấng Christ. Tôi lặp lại rằng cách duy nhất để chúng ta thực sự kinh nghiệm “sự giết chết” của sự chết Đấng Christ bởi Thánh Linh chính là có mối liên hệ sống động với Chúa sống động.

**C**húng ta phải nhận thức rằng không gì ra từ chúng ta là tốt lành hay được Đức Chúa Trời ưa thích. Đức Chúa Trời đã chấm dứt mọi sự thuộc chúng ta bởi sự đóng đinh của Đấng Christ. Bây giờ Ngài ban cho chúng ta Linh là Đấng cư ngụ trong chúng ta. Chúng ta phải đơn sơ sống và bước đi theo Linh này, và có mối liên hệ sống động với Chúa. Khi ấy tác dụng của sự chết Đấng Christ sẽ trở thành hiện thực trong chúng ta bởi Thánh Linh.

*Witness Lee, Bốn Bước Chính Yếu của Đấng Christ, tiếng Anh*

CHÚNG TA PHẢI NHẬN THỨC  
RẰNG KHÔNG GÌ RA TỪ  
CHÚNG TA LÀ TỐT LÀNH HAY  
ĐƯỢC ĐỨC CHÚA TRỜI ƯA  
THÍCH. ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ  
CHẤM DỨT MỌI SỰ THUỘC  
CHÚNG TA BỞI SỰ ĐÓNG ĐINH  
CỦA ĐẤNG CHRIST.

# HAI PHƯƠNG DIỆN

## *của Thập Tự Giá*

## *của Phúa*

Ở đây có một câu hỏi: Chúa đã chết trên thập tự giá, nhưng ý nghĩa của sự chết của Ngài là gì? Ai đã đưa Ngài đến thập tự giá? Người nào đọc các sách Phúc Âm cũng biết rằng chính người Do-thái đã giải Ngài đến người Ngoại bang, và người Ngoại bang đã đóng đinh Ngài trên thập tự giá. Nếu tôi nhớ đúng thì Phi-lát là người Tây-ban-nha. Làm thế nào chúng ta có thể nói rằng Chúa Giê-su đã chết để gánh tội lỗi của chúng ta? Rõ ràng là Ngài bị con người đóng đinh. Trong Công-vụ 2:23 Phi-e-rô nói với người Do-thái rằng họ đã dùng tay những kẻ bất pháp đóng đinh Giê-su trên thập tự giá. Ở đây nói rằng chính người Do-thái đã đóng đinh Chúa Giê-su trên thập tự giá. Nhưng Chúa Giê-su đã làm gì trên thập tự giá? Trước khi đến thập tự giá, Ngài đã cầu nguyện trong vườn Ghết-sê-ma-nê. Phải chăng lời cầu nguyện của Ngài cùng với mồ hôi nhỏ giọt như máu là do con người bất bố và chống đối? Có phải vì Giu-đa đã đem những kẻ đến bắt Ngài không? Hay vì Ngài phải đi đến thập tự giá để cứu chuộc chúng ta khỏi tội? Chẳng phải vì Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vô tội trở nên tội vì chúng ta và chất tội lỗi

CON NGƯỜI CÓ THỂ ĐÓNG ĐINH  
CHÚA MỘT NGÀN LẦN HAY MỘT VẠN  
LẦN, NHƯNG NẾU CHÍNH NGÀI  
KHÔNG PHÓ MẠNG SỐNG MÌNH, THÌ  
KHÔNG GÌ CÓ THỂ LÀM HẠI NGÀI.

của cả thế gian lên trên Ngài hầu cho Ngài gánh những tội lỗi của chúng ta trên cây gỗ sao? Tại đó, Ngài đã cầu nguyện: “Cha ôi, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi Con” (Lu 22:42).

**N**ếu thập tự giá là điều gì đó ra từ bàn tay con người, nếu đó chỉ là công cụ để kẻ ác giết Ngài và nếu chỉ có phương diện con người đối với Chúa Giê-su, thì tôi không muốn nghe lời cầu nguyện này của Chúa. Tôi không muốn nghe Giê-su người Na-xa-rét quì xuống tại đó cầu xin Cha cất chén ấy khỏi Ngài nếu có thể được. Suốt hai ngàn năm, nhiều người tuận đạo và các môn đồ của Chúa đã nói mạnh mẽ hơn Ngài nhiều khi họ sắp chết. Nhiều người tuận đạo, khi bị giam trong xà lim và ngục tối, đã cầu nguyện xin Cha làm vinh hiển họ, rằng họ muốn chết cho Con

Ngài và họ muốn làm chứng cho Lời của Đức Chúa Trời bằng huyết của họ. Nếu đó không phải là Đức Chúa Trời đã khởi đầu để đặt gánh nặng tội lỗi trên Chúa tại vườn Ghết-sê-ma-nê và nếu đó không phải là Đức Chúa Trời đã chất trên Chúa Giê-su gánh nặng mang lấy tội lỗi của chúng ta, thì chúng ta sẽ phải nói rằng Chúa Giê-su thậm chí không can đảm bằng những người tin Ngài. Vì vậy, vấn đề ở chỗ thập tự giá vừa có khía cạnh con người vừa có khía cạnh Đức Chúa Trời. Con người đã đóng đinh Chúa Giê-su trên thập tự giá. Tuy nhiên, Chúa phán rằng không ai cất mạng sống Ngài đi, nhưng Ngài tự bỏ (Giăng 10:17-18). Con người có thể đóng đinh Chúa một ngàn lần hay một vạn lần, nhưng nếu chính Ngài không phó mạng sống mình, thì không gì có thể làm hại Ngài. Người ta cho là Ngài bị loài người đóng đinh. Chúng ta cho là Ngài đã bị Đức Chúa Trời đóng đinh để chuộc những tội lỗi vì cố chúng ta.

**T**ừ Kinh Thánh, chúng ta phải tìm thấy điều mà Đức Chúa Trời đã thực hiện trên thập tự giá. Trước hết, hãy đọc Ê-sai 53:5-10: “Nhưng Người đã vì tội lỗi của chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi Người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nầy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng

khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hốt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp và xử đoán, nên Người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với Người, có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cố tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, Người được chôn với kẻ giàu; dầu Người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương Người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống Người làm tế chuộc tội, Người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày Người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay Người được thành vượng”. Các

**MẶC DẦU CHÍNH BÀN  
TAY CON NGƯỜI ĐÃ  
ĐÓNG ĐINH CHÚA  
GIÊ-SU, BIỂU LỘ SỰ CẢM  
GHÉT CỦA CON NGƯỜI  
ĐỐI VỚI ĐỨC CHÚA  
TRỜI, NHƯNG CŨNG  
CHÍNH ĐỨC CHÚA TRỜI  
ĐÃ CHẤT MỌI TỘI LỖI  
CỦA CHÚNG TA TRÊN  
CHÚA GIÊ-SU VÀ ĐÓNG  
ĐINH NGÀI.**

CHÍNH SỰ CHẾT CỦA CHÚA GIÊ-SU ĐÃ GIẢI CỨ CHÚNG TA KHỎI SỰ RỬA SẢ CỦA LUẬT PHÁP (GA 3:13). NGÀI KHÔNG GIẢI CỨ CHÚNG TA KHỎI TỘI TRONG KHI NGÀI CÒN SỐNG MÀ LÀ KHI NGÀI CHẾT. TRÊN THẬP TỰ GIÁ, CHÍNH ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ ĐÓNG ĐINH NGÀI, CHÚ KHÔNG PHẢI CON NGƯỜI. BÀN TAY CON NGƯỜI THÌ VÔ ÍCH. ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ DÙNG CƠ HỘI ẤY ĐỂ PHỐI BÀY TỘI LỖI CỦA CON NGƯỜI.

sứ đồ đã trích dẫn Ê-sai chương 53 nhiều lần trong Tân Ước. Đáng được đề cập trong phân đoạn Kinh Thánh này là Chúa Giê-su. Vị tiên tri đã nói gì khi viết ra phân đoạn Kinh Thánh này? Phần cuối của câu 4 chép: “Chúng ta lại tưởng rằng người bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ”. Ban đầu, vị tiên tri tưởng rằng Ngài bị Đức Chúa Trời đánh và đập, Ngài bị sửa phạt vì tội lỗi của Ngài và bị Đức Chúa Trời đánh đập vì các sự quá phạm của Ngài. Nhưng trong câu 5 có một sự chuyển hướng. Đức Chúa Trời bày tỏ cho ông một khả thi qua chữ *nhưng*. Chúng ta nghĩ rằng Ngài chỉ chịu khổ do bị trừng phạt và đánh đập. *Nhưng* Ngài không chịu khổ do chịu trừng phạt và bị đánh đập. “Nhưng người đã vì tội lỗi của chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiêm đi lạc, ai theo đường nấy” (c. 5-6). Phần kế tiếp rất quý báu: “Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người” (c. 6). Đó là điều mà Chúa đã làm. Chúng ta có thể thấy có khía cạnh con người đối với thập tự giá và cũng có khía cạnh Đức Chúa Trời. Mặc dầu chính bàn tay con người đã đóng đinh Chúa Giê-su, biểu lộ sự căm ghét của con người đối với Đức Chúa Trời, nhưng cũng chính Đức Chúa Trời đã chất mọi tội lỗi của chúng ta trên Ngài và đóng đinh Ngài. Thập tự giá là

việc làm của Đức Chúa Trời; đó là điều Đức Giê-hô-va đã hoàn tất.

Điều gì đã xảy ra tại thập tự giá? “Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hớt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp và xử đoán, nên người đã bị cắt lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt?” (c. 7-8). Bị dứt khỏi đất người sống nghĩa là chết. Những người đứng bên thập tự giá vào lúc Chúa bị đóng đinh đã kinh ngạc và tự hỏi vì sao con người này bị đóng đinh. Họ không biết nguyên do vì sao điều như vậy đã xảy ra. Tiên tri nói rằng: “Người chẳng từng mở miệng”, và “người như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, và như chiên câm ở trước mặt kẻ hớt lông”. Ai biết rằng người bị dứt khỏi đất kẻ sống là vì cơ tội lỗi của dân Ngài? Ai biết rằng ấy là Đức Chúa Trời đang hành động trên Ngài để hoàn thành công tác cứu chuộc? Thập tự giá là cách Chúa hoàn tất sự cứu chuộc qua sự chết của Ngài. Câu 9 chép: “Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với người giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng”. Câu 10 rất quý báu: “Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm, khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội”. Thập tự giá

là công tác mà Đức Chúa Trời đã thực hiện. Ấy là chính Đức Chúa Trời đã mang những tội lỗi của chúng ta trên thập tự giá. Chính Ngài đã giải quyết nan đề tội lỗi của chúng ta. Đừng bao giờ cho là Giu-đa có công vì đã giao nộp Chúa Giê-su cho người Do-thái. Đừng bao giờ nghĩ rằng không có Giu-đa, Chúa sẽ không thể làm Cứu Chúa được. Dầu có một ngàn hay mười ngàn Giu-đa, điều đó vẫn vô ích. Ấy là chính Chúa Giê-su đã mang những tội lỗi của chúng ta.

**K**hi Chúa Giê-su cầu nguyện trong vườn Ghết-sê-ma-nê, dường như Ngài là người yếu đuối nhất giữa vòng toàn thể loài người, không can đảm chút nào. Ngài cầu xin Cha cất chén ấy khỏi Ngài (Lu 22:42). Nhưng khi bước ra khỏi vườn và gặp nhiều kẻ ác, Ngài phán: “Chính Ta đây” và “chúng lui lại và té xuống đất” (Giăng 18:6). Xin nhớ rằng Ngài không ngã xuống khi đối đầu với sự gian ác của con người. Trái lại, Ngài khiến họ té xuống. Nhưng trong khi ở trong vườn Ghết-sê-ma-nê, nghĩ về sự đau đớn liên quan đến việc gánh tội lỗi của con người, thể nào Đấng vô tội sẽ trở thành tội và thể nào Ngài sắp nhận lấy cho mình sự phán xét của tội, nên Ngài đã cầu xin cất chén ấy khỏi Ngài nếu có thể được. Nếu không vì vấn đề cứu chuộc, thì Chúa Giê-su không bằng ngay cả một người tuận đạo. Nhiều người tuận đạo Cơ-đốc đã can đảm dường bao khi họ tiến đến hang sư tử. Tuy nhiên, Chúa Giê-su thì nài xin cất

chén ấy khỏi Ngài nếu có thể được. Nói cách tự nhiên, Chúa Giê-su rất khác với tất cả những người tuận đạo. Nhưng để cứu chuộc, để giải quyết nan đề tội lỗi, để Đức Chúa Trời đến với con người và gánh tội lỗi của con người, thậm chí Ngài phải cầu xin cất chén ấy nếu có thể được. Kinh Thánh nói rằng chính Đức Giê-hô-va đã làm cho Ngài trở thành sinh tể chuộc tội. Đó là điều mà Đức Giê-hô-va đã làm. Thập tự giá là công tác của Đức Chúa Trời; đó không phải là công tác của con người. Thập tự giá là chính Đức Chúa Trời đến thế gian để gánh tội lỗi của con người. Thập tự giá không phải là sự đóng đinh Con của Đức Chúa Trời bởi con người.

**B**ạn có nhớ Kinh Thánh nói gì về giờ thứ sáu đến giờ thứ chín không? Mặt trời trở nên tối tăm (Lu 23:44-45). Người Do-thái có thể chế nhạo Ngài, và người Ngoại bang có thể đánh đập và sỉ nhục Ngài. Nhưng mặt trời ở ngoài tầm kiểm soát của người Do-thái. Người Ngoại bang không có uy quyền để điều khiển mặt trời. Con người có thể kêu la và rống lên âm ỉ. Nhưng động đất không phải là điều Phi-lát có thể gọi đến. Tại sao bầu trời trở nên tối tăm? Các hiện tượng này xảy ra vì chính Đức Chúa Trời đã gánh những tội lỗi của chúng ta. Đây không phải là điều thực hiện bởi con người. Nếu đó là điều thực hiện bởi con người, thì Đức Chúa Trời nở nào gây thêm đau đớn cho Con Ngài khi Con Ngài bị treo trên thập tự giá? Đức Chúa

Trời không sai mười hai đạo binh thiên sứ đến giải cứu Ngài sao? Nếu không vì sự cứu chuộc tội lỗi thì những sự kiện đó hẳn đã xảy ra. Chúng ta cảm tạ và ngợi khen Đức Chúa Trời vì chính Con Ngài đã đến để cứu chuộc chúng ta khỏi tội lỗi. Đó là lý do vì sao Ngài phán: “Đức Chúa Trời tôi ôi, Đức Chúa Trời tôi ôi, sao Ngài lia bỏ tôi?” (Math. 27:46). Trong suốt hai ngàn năm qua, không một tín đồ nào thốt lên những lời kinh khủng này khi họ chết. Trong hai ngàn năm, dù người tín đồ chết trong bình an hay trong thống khổ, họ đều dửng dưng hơn Ngài. Tại sao Con Đức Chúa Trời bị Đức Chúa Trời khước từ ở nơi đó? Nếu đó chỉ là bàn tay của con người và sự đóng đinh của con người, thì lúc ấy Ngài cần sự hiện diện của Đức Chúa Trời hơn bao giờ hết. Khi con người lập mưu bắt Ngài và giết Ngài, lẽ ra Đức Chúa Trời phải bày tỏ sự hiện diện của Ngài càng hơn. Đó là thời điểm quan trọng nhất. Đức Chúa Trời lẽ ra phải ở với Ngài. Vậy, tại sao Đức Chúa Trời lia bỏ Ngài? Đó chỉ vì tại nơi ấy Con Đức Chúa Trời đã trở nên tội lỗi và gánh chịu sự phán xét. Đó là lý do vì sao Ngài kêu lên: “Đức Chúa Trời tôi ôi, Đức Chúa Trời tôi ôi, sao Ngài lia bỏ tôi?” Đức Chúa Trời đã lia bỏ Ngài. Chúng ta là những người tin nơi công tác cứu chuộc đều biết rằng công tác của thập tự giá là để Ngài bị tội phán xét. Thập tự giá của Chúa cho chúng ta thấy tội lỗi là gian ác như thế nào, và giá

## THẬP TỰ GIÁ CỦA CHÚA CHO CHÚNG TA THẤY TỘI LỖI LÀ GIAN ÁC NHƯ THỂ NÀO, VÀ GIÁ MÀ ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ TRẢ CHO CÔNG TÁC CỨU CHUỘC LÀ LỚN BIẾT BAO.

mà Đức Chúa Trời đã trả cho công tác cứu chuộc là lớn biết bao.

**N**goài Ê-sai chương 53, chúng ta còn tìm thấy một bằng chứng rõ ràng khác trong Kinh Thánh. Rô-ma 3:25 chép: “Đức Chúa Trời đã lập Christ làm tế lễ vãn hồi (RcV: nơi vãn hồi)”. Điều này cũng cho thấy rõ rằng công tác này được thực hiện bởi Đức Chúa Trời. Phục-truyền Luật-lệ Ký 21:23 nói rằng kẻ nào bị treo ắt bị Đức Chúa Trời rửa sả. Khi Chúa Giê-su bị treo trên thập tự giá, Ngài không bị con người rửa sả mà bị Đức Chúa Trời rửa sả. Đó là lý do vì sao Ngài có thể giải cứu chúng ta ra khỏi sự rửa sả. 1 Giăng 4:10 nói rằng Đức Chúa Trời thương yêu chúng ta và đã sai Con Ngài đến làm tế lễ vãn hồi vì tội lỗi của chúng ta. Ấy là Đức Chúa Trời đã

sai Con Ngài đến làm tế lễ vãn hồi. Không phải con người đã đóng đinh Ngài. 2 Cô-rin-tô 5:21 cũng chép: “Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta”. Đó là điều Đức Chúa Trời đã làm. Thập tự giá là công tác của Đức Chúa Trời. Chính Đức Chúa Trời đã sai Chúa Giê-su trải qua thập tự giá. Công-vụ 2:23 nói đến cả khía cạnh Đức Chúa Trời lẫn khía cạnh con người: “Người ấy bị nộp theo chỉ định và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các ông dùng tay kẻ bất pháp đóng đinh người trên thập tự giá mà giết đi”. Chúa Giê-su bị giết bởi người Do-thái qua tay của những kẻ bất pháp. Tuy nhiên, sự chết ấy là theo kế hoạch đã định của Đức Chúa Trời. Điều này cho chúng ta thấy rằng mọi sự đều được thực hiện bởi Đức Chúa Trời. Chúng ta có tội lỗi, và tội lỗi chỉ có thể được giải quyết bởi chính Đức Chúa Trời. Do đó, Đức Chúa Trời đã đến thế gian để làm một con người. Khi làm con người, Ngài thực sự công chính. Nhưng sự công chính này không được quy cho chúng ta. Chính sự chết của Chúa Giê-su đã giải cứu chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp (Ga 3:13). Ngài không giải cứu chúng ta khỏi tội trong khi Ngài còn sống mà là khi Ngài chết. Trên thập tự giá, chính Đức Chúa Trời đã đóng đinh Ngài, chứ không phải con người. Bàn tay con người thì vô ích. Đức Chúa Trời đã dùng cơ hội ấy để phơi bày tội lỗi của con người.

*Watchman Nee, Phúc Âm của Đức Chúa Trời, trang 134-140*

# Giải Thoát

## khỏi LUẬT PHÁP

Chúng ta đã thấy rằng khi giải cứu chúng ta khỏi tội, Đức Chúa Trời không trực tiếp xử lý tội, cũng không đụng đến thân thể tội lỗi, mà Ngài đóng đinh con người cũ của chúng ta. Bức tranh trong Rô-ma chương 6 liên quan đến người nô lệ và người chủ. Cách Đức Chúa Trời giải cứu người nô lệ khỏi sự áp bức của người chủ không phải là giết người chủ, mà là giết người nô lệ. Người chủ có thể vẫn sống và là người khắc nghiệt nhất, nhưng không còn có thể đụng đến người nô lệ, vì người nô lệ đã được thập tự giá cắt đi khỏi người chủ. Quyền làm chủ của tội không thể với đến phía bên kia của mồ mả.

**C**hủ đề trong Rô-ma chương 6 là giải cứu khỏi tội; chủ đề trong Rô-ma chương 7 là giải cứu khỏi luật pháp. Nhiều Cơ-đốc-nhân thấy mình cần được giải cứu khỏi tội, nhưng không thấy mình cũng cần được giải cứu khỏi luật pháp. Hồi còn trẻ tôi được nhiều giáo sư dạy rằng tôi phải được giải thoát khỏi luật pháp, và tôi đã đọc nhiều quyển sách dạy về vấn đề này, nhưng tôi không hiểu tại sao mình cần được giải thoát khỏi luật pháp. Tôi thấy rõ rằng mình cần được giải cứu khỏi tội, nhưng không hiểu tại sao mình cần

được giải cứu khỏi luật pháp. Ngợi khen Chúa, bây giờ tôi đã thấy! Đáng không thể lầm lẫn thấy cần giải cứu chúng ta khỏi luật pháp, và bây giờ tôi thấy rằng chỉ nhờ được cứu chuộc khỏi luật pháp, tôi mới có thể tránh sa vào tội lỗi lần nữa.

Ý nghĩa của luật pháp là gì? Sự hiện hữu của luật pháp hàm ý Đức Chúa Trời đòi hỏi điều gì đó nơi chúng ta. Chúng ta phải hoàn toàn thấy rõ rằng luật pháp không có gì sai trật cả. Phao-lô nói: “Áy vạy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công nghĩa (hay: công chính) và lương thiện” (Rô 7:12). Nơi luật pháp không có gì sai trật, nhưng nơi chúng ta thì chắc chắn có điều đó sai trật. Những đòi hỏi của luật pháp thì công chính, nhưng con người mà nơi họ luật pháp đòi hỏi thì không công chính. Vấn đề không phải là những đòi hỏi của luật pháp không công chính, mà là chúng ta không có khả năng đáp ứng những đòi hỏi ấy. Chính phủ đòi hỏi tôi phải trả một ngàn mỹ kim là điều đúng đắn, nhưng tôi chỉ trả mười mỹ kim là điều sai trật.

Chúng ta là những người “bị bán cho tội lỗi” (c. 14). Hễ người ta để mặc tôi thì dường như tôi khá tốt lành, nhưng ngay khi người ta nhờ tôi làm gì đó thì tình trạng tội lỗi của

tôi bị phơi bày. Nếu chúng ta có một người đẩy tớ vụng về và người ấy chỉ ngồi yên mà không làm gì cả, thì sự vụng về của anh ta không lộ ra. Nếu suốt ngày anh ta không làm gì cả, thì không mấy ích lợi cho anh em, nhưng ít nhất anh ta cũng không gây thiệt hại gì. Nhưng nếu chúng ta nói với anh ta: “Bây giờ hãy lại đây, đừng lãng phí thì giờ nữa, đứng dậy làm việc đi”, ngay lập tức sẽ bắt đầu có rắc rối xảy ra. Anh ta làm ngã ghế khi đứng lên, đi được vài bước, anh lại vấp nhằm một cái ghế đầu, rồi vừa cầm lấy chiếc đĩa quý, anh ta đã làm nó vỡ tan tành. Nếu chúng ta không đòi hỏi anh ta làm gì cả, thì sẽ không thấy sự vụng về của anh ta, nhưng ngay khi bảo anh ta làm bất kỳ một việc gì, thì chúng ta liền thấy rõ sự vụng về ấy. Những đòi hỏi thì đúng đắn, nhưng con người thì sai trật. Khi ngồi yên, anh ta cũng vụng về y như lúc làm việc, nhưng những sự đòi hỏi của anh em làm lộ ra sự vụng về vốn có trong cấu tạo của con người ấy dầu anh ta hoạt động hay thụ động.

**T**ất cả chúng ta đều là những tội nhân từ trong bản chất. Nếu Đức Chúa Trời không đòi hỏi chúng ta gì cả, mọi sự dường như tốt đẹp, nhưng ngay khi Ngài đòi hỏi một điều gì nơi chúng ta, đó là Ngài tạo một cơ hội để phơi bày rõ rệt tình trạng tội lỗi của chúng ta. Luật pháp làm lộ sự yếu đuối của chúng ta ra. Trong khi người khác để chúng ta ngồi yên, trông chúng ta có vẻ ổn, nhưng ngay khi họ bảo chúng ta làm một điều gì, chắc chắn chúng

ta sẽ làm hỏng ngay, nếu họ giao cho chúng ta làm một điều thứ hai, chắc chắn chúng ta lại làm hỏng nữa. Khi luật thánh đem áp dụng cho một con người tội lỗi, tình trạng tội lỗi của người ấy sẽ hoàn toàn bị phơi bày. Chúng ta vừa thấy cả đòi hỏi của luật pháp lẫn ảnh hưởng của nó, nhưng giải cứu khỏi luật pháp nghĩa là gì? Nếu luật pháp có nghĩa là những điều Đức Chúa Trời đòi hỏi nơi chúng ta, thì giải cứu khỏi luật pháp có nghĩa là giải cứu khỏi những điều Đức Chúa Trời đòi hỏi nơi chúng ta. Giải cứu khỏi luật pháp có nghĩa là Đức Chúa Trời yêu cầu chúng ta đừng làm gì cho Ngài nữa. Nói cách khác, Ngài không đòi hỏi gì thêm nơi chúng ta.

**T**rong Rô-ma chương 6 chúng ta thấy Đức Chúa Trời giải cứu chúng ta khỏi tội như thế nào, và trong Rô-ma chương 7 chúng ta thấy Ngài giải cứu chúng ta khỏi luật pháp ra sao. Trong chương sáu chúng ta thấy phương cách giải cứu khỏi tội qua bức tranh người chủ và người nô lệ. Trong chương bảy chúng ta thấy phương cách giải cứu khỏi luật pháp qua bức tranh hai người chồng và người vợ. Mỗi quan hệ giữa tội và tội nhân là mối quan hệ giữa người chủ và người nô lệ; mỗi quan hệ giữa luật pháp và tội nhân là mối quan hệ giữa người chồng và người vợ. Hãy lưu ý rằng trong bức tranh về việc giải cứu khỏi luật pháp, chúng ta chỉ thấy có một người vợ, trong khi thấy có đến hai người chồng. Người đàn bà ấy ở trong một tình thế rất khó khăn, vì

Luật pháp đòi hỏi nhiều, nhưng không giúp đỡ gì để thực hiện những đòi hỏi ấy. Chúa Giê-su cũng đòi hỏi y như vậy, và còn hơn nữa (Math. 5:21-48), nhưng Ngài thực hiện những gì Ngài đòi hỏi nơi chúng ta.

Chỉ có thể làm vợ của một người. Chẳng may bà lại kết hôn với người mình không mấy ước ao. Giả sử, người đàn bà kết hôn với một người đàn ông tốt, nhưng vợ chồng hoàn toàn không hợp nhau. Một mặt người chồng rất tử mĩ và mực thước. Mặt khác người vợ rõ ràng là bừa bãi. Mọi sự đều rành mạch và chính xác đối với ông ấy, trong khi với bà, mọi sự đều mơ hồ và mập mờ. Ông muốn mọi sự phải đâu ra đó, còn bà thì sao cũng được. Một gia đình như vậy làm sao hạnh phúc được? Hơn nữa, người chồng lại đưa ra những đòi hỏi quá cao! Ông luôn luôn đòi hỏi nơi vợ mình. Tuy nhiên, không ai bắt lỗi ông được, vì là chồng, ông có quyền mong đợi một điều gì đó nơi vợ, ngoài ra, tất cả những đòi hỏi của ông đều hoàn toàn hợp pháp. Chính bản thân người chồng và những đòi hỏi của ông không có gì sai trật cả, nhưng ông có người vợ sai trật nên không thực hiện được

những đòi hỏi ấy. Hai người không hòa thuận chút nào; họ hoàn toàn không phù hợp với nhau. Do đó, người đàn bà đáng thương vô cùng buồn khổ. Bà biết rất rõ mình thường vi phạm lỗi lầm, nhưng sống với một người chồng như vậy dường như mọi điều bà nói và làm đều sai trật cả! Bà còn hi vọng gì nữa? Phải chi bà được gả cho người đàn ông kia thì mọi sự đều đã tốt đẹp. So với chồng bà người ấy cũng chính xác không kém, nhưng thay vì chỉ đưa ra những đòi hỏi, người ấy còn có thể giúp bà thực hiện những đòi hỏi ấy. Người ấy có thể đưa ra những đòi hỏi rất cao, nhưng cũng giúp đỡ bà rất nhiều. Bà muốn lập gia đình với người ấy, nhưng chồng bà vẫn còn sống. Bà phải làm gì? Nếu chồng chưa chết, bà không thể lập gia đình với người kia cách hợp pháp.

**K**hông phải tôi mà chính sứ đồ Phao-lô đã vẽ ra bức tranh này. Người chồng thứ nhất là luật pháp, người chồng thứ hai là Đấng Christ, còn chúng ta là người đàn bà. Luật pháp đòi hỏi nhiều, nhưng không giúp đỡ gì để thực hiện những đòi hỏi ấy. Chúa Giê-su cũng đòi hỏi y như vậy, và còn hơn nữa (Math. 5:21-48), nhưng Ngài thực hiện những gì Ngài đòi hỏi nơi chúng ta. Luật pháp đưa ra những đòi hỏi và bỏ mặc chúng ta thực hiện những đòi hỏi ấy; Đấng Christ đưa ra những đòi hỏi, nhưng Ngài thực hiện mọi đòi hỏi Ngài đưa ra. Không có gì ngạc nhiên khi người đàn bà muốn thoát khỏi người chồng thứ nhất để có thể kết hôn

với một người khác! Nhưng hi vọng duy nhất của bà là được giải thoát qua sự chết của người chồng thứ nhất, mà ông lại kiên trì bám lấy sự sống. Thật ra không có một chút triển vọng nào là ông ta sẽ qua đời. “Mãi đến khi trời đất qua đi, một chấm một nét trong luật pháp hẳn không qua đi cho đến khi mọi sự được trọn” (Math. 5:18).

**L**uật pháp sẽ tồn tại cho đến đời đời. Nếu luật pháp không bao giờ qua đi, thì làm thế nào chúng ta được kết hiệp với Đấng Christ? Làm thế nào chúng ta kết hôn với người chồng thứ hai nếu người chồng thứ nhất của chúng ta không chịu chết? Có một lối thoát. Nếu ông không chết, chúng ta có thể chết, và nếu chúng ta chết, mối quan hệ hôn nhân sẽ kết thúc. Đó chính là cách Đức Chúa Trời giải cứu khỏi luật pháp. Điểm quan trọng nhất cần lưu ý trong Rô-ma chương 7 là sự chuyển ý từ câu 3 qua câu 4. Từ câu 1 đến câu 3 cho thấy người chồng nên chết, nhưng thật ra trong câu 4 chúng ta thấy người vợ mới là người chết. Luật pháp không qua đi, nhưng chúng ta qua đi; nhờ sự chết, chúng ta được tự do khỏi luật pháp. Chúng ta hãy nhận biết rõ ràng là luật pháp không bao giờ có thể qua đi. Những đòi hỏi công chính của Đức Chúa Trời còn lại đời đời, và nếu chúng ta sống thì chúng ta phải đáp ứng những đòi hỏi đó, nhưng nếu chúng ta chết thì luật pháp không còn có quyền gì trên chúng ta. Luật pháp không thể theo chúng ta vào mồ.

**N**hư vậy, nguyên tắc hành động giải cứu chúng ta khỏi luật pháp cũng là nguyên tắc hành động giải cứu chúng ta khỏi tội. Khi chúng ta chết, tội là ông chủ cũ của chúng ta tiếp tục sống, nhưng quyền lực của ông ta trên chúng ta chấm dứt tại nấm mồ. Ông ta có thể đòi chúng ta làm một trăm lễ một điều khi chúng ta còn sống, nhưng khi chúng ta chết rồi, ông có kêu chúng ta cũng vô ích. Tôi mãi mãi thoát khỏi sự áp bức của ông. Đối với luật pháp cũng vậy. Đang khi còn sống, người đàn bà bị ràng buộc với chồng, nhưng khi chết đi, sự ràng buộc của hôn nhân chấm dứt. Có thể luật pháp vẫn đưa ra những đòi hỏi, nhưng quyền buộc người ta thi hành những đòi hỏi ấy chấm dứt tại nấm mồ.

**Đ**ến đây một câu hỏi quan trọng được nêu lên là: “Làm thế nào chúng ta có thể chết?” Tính chất quý báu của công tác Chúa được thấy tại điểm này.

**Những đòi hỏi công chính của Đức Chúa Trời còn lại đời đời, và nếu chúng ta sống thì chúng ta phải đáp ứng những đòi hỏi đó, nhưng nếu chúng ta chết thì luật pháp không còn có quyền gì trên chúng ta. Luật pháp không thể theo chúng ta vào mồ.**

“Anh em nhờ thân thể của Đấng Christ cũng đã chết đối với luật pháp” (Rô 7:4). Khi Đấng Christ chết, thân thể Ngài vỡ ra, vì Đức Chúa Trời đã đặt tôi trong Ngài (1 Côr. 1:30), nên tôi cũng vỡ ra. Khi Ngài bị đóng đinh, tôi cũng bị đóng đinh với Ngài. Một hình ảnh minh họa trong Cựu Ước sẽ làm sáng tỏ điểm này. Bức màn chứng cứ phân rẽ Nơi Thánh với Nơi Chí Thánh, và chê-ru-bin được thêu trên bức màn ấy. Chê-ru-bin có mặt người, mặt sư tử, mặt bò đực và mặt chim ưng, tượng trưng cho cõi sáng tạo. (Chúng ta có bốn giai đoạn của sự sống là loài người, dã thú, gia súc và loài chim, tức là toàn thể cõi sáng tạo sống). Đức Chúa Trời ở trong bức màn, và con người ở ngoài bức màn. Con người có thể nhìn bề mặt của bức màn, nhưng không thể nhìn bên trong bức màn. Bức màn tượng trưng cho xác thịt của Chúa, tức là thân thể của Ngài (Hê 10:20). Loài người chỉ có thể nhìn hình dáng bề ngoài của Chúa, chứ không thể thấy Đức Chúa Trời cư ngụ trong Ngài. Khi Chúa Giê-su chết, bức màn bị xé ra làm hai từ trên chí dưới (Math. 27:51) để loài người có thể nhìn vào Nơi Chí Thánh. Do sự chết của Chúa Giê-su, Đức Chúa Trời không còn bị che khuất nữa; ai cũng có thể nhìn thấy Ngài. Khi bức màn bị xé ra làm hai, điều gì đã xảy đến cho bốn khuôn mặt của chê-ru-bin? Đức Chúa Trời xé bức màn ra làm hai, và chê-ru-bin cũng bị xé ra làm hai trong bức màn, vì chúng được thêu

trên bức màn. Xé bức màn ra làm hai mà chê-ru-bin vẫn lành lặn là điều không thể xảy ra. Khi bức màn bị xé ra làm hai, bốn khuôn mặt của chê-ru-bin cũng cùng bị xé ra làm hai với bức màn. Khi Chúa chết, toàn thể cõi sáng tạo không còn tồn tại theo mắt Đức Chúa Trời.

“Cho nên, anh em tôi ơi, anh em nhờ thân thể của Đấng Christ cũng đã chết đối với luật pháp” (Rô 7:4). Chồng của người đàn bà có thể còn rất khỏe mạnh, nhưng nếu bà chết đi, thì người chồng đâu có đưa ra bao nhiêu đòi hỏi chẳng nữa vẫn không thể ảnh hưởng đến người đàn bà chút nào. Sự chết đã giải thoát bà khỏi tất cả những đòi hỏi của chồng bà. Chúng ta đã ở trong Chúa Giê-su khi Ngài chết, và sự chết bao hàm của Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi luật pháp mãi mãi. Nhưng Chúa chúng ta không ở lại trong mồ mả; vào ngày thứ ba Ngài đã sống lại. Ngài đã sống lại, cho nên chúng ta cũng đã sống lại vì chúng ta ở trong Ngài. Sự chết không thể giữ Ngài lại, và vì kinh nghiệm của Ngài trong thân thể là kinh nghiệm của chúng ta, nên sự chết cũng không thể giữ chúng ta lại. Thân thể của Chúa Giê-su không những nói lên sự chết của Ngài, mà cũng nói lên sự sống lại của Ngài. Sự sống lại của Ngài là sự sống lại trong thân thể. Qua thân thể của Đấng Christ, chúng ta không những chết đối với luật pháp, mà còn sống đối với Đức Chúa Trời.

Mục đích Đức Chúa Trời kết hiệp chúng ta với Đấng Christ

không chỉ có tính chất tiêu cực, mà cũng có tính chất tích cực cách vinh hiển “để anh em kết hiệp với người khác” (c. 4). Sự chết đã chấm dứt mối quan hệ hôn nhân cũ, để bây giờ người đàn bà sau khi bị đẩy đến chỗ tuyệt vọng do những đòi hỏi liên tục của người chồng trước, là người không bao giờ nhấc một ngón tay lên để giúp bà thực hiện các đòi hỏi ấy, được tự do kết hôn với người đàn ông kia, là người trở nên năng lực của bà để thực hiện mọi đòi hỏi.

**K**ết quả của sự kết hiệp mới mẻ này là “để chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời” (Rô 7:4). Qua thân thể của Đấng Christ, người đàn bà tội lỗi, ngu dại đã chết, nhưng nhờ liên hiệp với Ngài trong sự chết, bà cũng được liên hiệp với Ngài trong sự phục sinh, và trong quyền năng của sự sống phục sinh, bà được kết quả cho Đức Chúa Trời. Sự sống phục sinh của Chúa trong bà ban cho bà quyền năng để đáp ứng mọi đòi hỏi mà sự thánh khiết của Đức Chúa Trời đặt trên bà. Luật pháp của Đức Chúa Trời không bị hủy bỏ, mà hoàn toàn được thực hiện, vì Chúa

**Khi chúng ta thuộc về Ngài, tất cả những gì của Ngài trở nên của chúng ta, và với nguồn cung ứng vô tận dành cho chúng ta sử dụng, chúng ta có thừa khả năng đáp ứng những đòi hỏi của Ngài.**

phục sinh hiện nay đang sống bày tỏ sự sống của Ngài trong bà, và sự sống ấy luôn luôn làm đẹp lòng Cha.

Chúng ta đã giải quyết khía cạnh giáo lý của vấn đề, bây giờ chúng ta phải đến với vấn đề thực hành. Được giải cứu khỏi luật pháp trong đời sống hằng ngày có nghĩa là gì? Đó đơn giản có nghĩa là từ nay chúng ta sẽ không làm bất cứ điều gì cho Đức Chúa Trời. Chúng ta sẽ không cố gắng làm đẹp lòng Ngài. Có thể anh em nói: “Thật là một tà thuyết kinh khủng!” Nhưng nếu cố gắng làm đẹp lòng Đức Chúa Trời, ngay lập tức chúng ta ở dưới luật pháp. Được giải cứu khỏi luật pháp có nghĩa là chúng ta không còn có bổn phận phải thực hiện những đòi hỏi của luật pháp nữa. Tôi đã vi phạm luật pháp, luật pháp tuyên bố án tử hình, án tử hình đã được thi hành, và do đã chết nên bây giờ chúng ta được giải thoát khỏi mọi đòi hỏi của luật pháp. Luật pháp vẫn tiếp tục đưa ra những đòi hỏi, nhưng Một Đấng Khác thực hiện những đòi hỏi ấy trong chúng ta. Những đòi hỏi của luật pháp đã được đáp ứng, và chính chúng ta không phải làm gì để đáp ứng những đòi hỏi ấy. Đức Chúa Trời được thỏa lòng, nhưng Một Đấng Khác hành động trong chúng ta làm đẹp lòng Ngài. Từ nay trở đi, chúng ta không phải làm gì bằng năng lực của mình để phục vụ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời phán chúng ta phải làm đẹp lòng Ngài, nhưng chúng ta không thể làm đẹp lòng

Ngài; do đó, Ngài ký thác chúng ta cho thập tự giá. Qua việc không làm gì bằng sức lực riêng của mình để làm đẹp lòng Đức Chúa Trời, chúng ta thừa nhận rằng lời Ngài công bố chúng ta đáng phải ở trên thập tự giá là hợp lý. Vì không chịu làm gì bằng sức lực thiên nhiên của mình, chúng ta đồng ý với bản án của Đức Chúa Trời dành cho con người cũ của chúng ta, và khi chúng ta đơn sơ ở lại chỗ của sự chết, thì Chúa bày tỏ sự sống phục sinh của Ngài trong chúng ta.

**C**húng ta đã tìm thấy một công thức đơn giản cho đời sống Cơ-đốc. Mỗi khi luật pháp đòi hỏi gì nơi chúng ta, chúng ta nên nói: “Chúa ơi, con không thể thực hiện được. Con sẽ không cố gắng thực hiện. Chúa ơi, con trông cậy Ngài thực hiện tất cả những gì Ngài đòi hỏi nơi con”. Khi bị cám dỗ nổi giận, tôi đơn sơ thưa với Chúa rằng: “Chúa ơi, con không thể kiên nhẫn được nữa, và con không cố gắng kiên nhẫn, nhưng con trông cậy Ngài kiên nhẫn thay cho con”. Đây là ý nghĩa thật của việc được giải cứu khỏi luật pháp và “kết hiệp với người khác”. Chúng ta biết mình không thể kiên nhẫn, và không thể khiêm nhường, nhưng chúng ta vẫn cố gắng. Một khi thấy rõ mình đã được giải cứu khỏi luật pháp, chúng ta sẽ không còn cố gắng thực hiện những đòi hỏi của luật pháp nữa. Sự yếu kém của luật pháp không ở nơi những đòi hỏi luật pháp đưa ra, mà ở nơi thiếu sự cung ứng để thực hiện những đòi hỏi ấy. Tuy nhiên, Chúa

đưa ra những đòi hỏi và cung ứng cho chúng ta để thực hiện tất cả những đòi hỏi ấy.

**Đ**iều gì xảy ra khi người đàn bà thành hôn? Bà không còn mang họ của mình, mà mang họ của một người khác. Bà không những mang họ của chồng, mà còn chia sẻ tài sản của chồng! Việc chúng ta kết hôn với Đấng Christ cũng như vậy. Khi chúng ta thuộc về Ngài, tất cả những gì của Ngài trở nên của chúng ta, và với nguồn cung ứng vô tận dành cho chúng ta sử dụng, chúng ta có thừa khả năng đáp ứng những đòi hỏi của Ngài. “Cho nên, anh em tôi ơi, anh em nhờ thân thể của Đấng Christ cũng đã chết đối với luật pháp, để anh em kết hiệp với người khác, tức là kết hiệp với Người đã từ kẻ chết sống lại, hầu chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời” (Rô 7:4).

*Watchman Nee, Bộ Sưu Tập Các Tác Phẩm của Watchman Nee, quyển 46, chương 12, tiếng Anh*

“Cho nên, anh em tôi ơi, anh em nhờ thân thể của Đấng Christ cũng đã chết đối với luật pháp, để anh em kết hiệp với người khác, tức là kết hiệp với Người đã từ kẻ chết sống lại, hầu chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời” (Rô 7:4).

# *Giới Thiệu Sách Mới*

## Nếp Sống Hội Thánh Cơ-Độc Bình Thường

Tác giả: Watchman Nee  
Catalog #: 08-013-036  
Giá bán lẻ: \$10,75  
232 trang

Trong các hội đồng tại Thượng Hải và Hán Khẩu, Watchman Nee đã chia sẻ cho các đồng công của mình những nguyên tắc trong Tân Ước về sự sắp xếp thực tiễn của các hội thánh, chức vụ cung ứng và công tác. Anh tuyên bố: “Ước muốn của chúng ta là chấp nhận và công bố toàn bộ lời Đức Chúa Trời... Chúng ta tìm cách đi theo sự dẫn dắt của Linh Đức Chúa Trời, nhưng đồng thời cũng chú tâm đến các khuôn mẫu bày tỏ cho chúng ta trong lời Ngài. Sự dẫn dắt của Linh rất quý báu, nhưng nếu không có khuôn mẫu nào trong lời Chúa, chúng ta dễ thay thế sự dẫn dắt của Linh bằng các ý tưởng sai lầm và cảm xúc vô căn cứ của mình, trôi giạt vào lối lầm mà không biết”. Trong khi chia sẻ, anh chân thành xem xét công tác của chính mình trước mặt Chúa trong ánh sáng của những nguyên tắc này, điều chỉnh và khích lệ các đồng công, và qua lời chứng bản thân anh khẳng định rằng sự thực hành nếp sống hội thánh bình thường đã được bày tỏ trong Tân Ước là có thể khôi phục được.

**MUỐN ĐẶT MUA SÁCH, XIN LIÊN LẠC:**

**Living Stream Ministry**

*(Vietnamese)*

P.O. Box 2121

Anaheim, CA 92814

Tel. (714) 236-6034 *(Tiếng Việt)*

Tel. (714) 236-6050 *(Tiếng Anh)*